

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21A /2021/DS-PT

Ngày: 14/4/2021

*V/v “Yêu cầu BTTH do sức  
khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy  
tín và tài sản bị xâm hại”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Vũ Ngọc Hà.

**Các Thẩm phán:** Ông Lê Ngọc Minh

Ông Mai Tấn Hoàng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Quang –Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông Lê Văn Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 73/2020/TLPT-DS ngày 15 tháng 9 năm 2020 về việc “*Yêu cầu BTTH do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín và tài sản bị xâm hại*”. Do bản án dân sự sơ thẩm số: 11/2020/DS-ST ngày 15/7/2020 của TAND huyện T, tỉnh Phú Yên bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 14/2021/QĐ-PT ngày 05 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị C – sinh năm 1958; Địa chỉ cư trú: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lê Thanh H – sinh năm 1980 (con bà C). Địa chỉ cư trú: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn T – sinh năm 1950; Địa chỉ cư trú: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Nguyễn Thị Thái S – sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

*Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Ông Ngô Minh T1 – Luật sư Văn phòng Luật sư số 1, Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

1/ Ông Nguyễn Thái Đ, sinh năm 1981; Địa chỉ cư trú: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2/ Ông Lê Văn Th, sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú: Khu phố T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

3/ Ông Lê Phú T2 – sinh năm 1981; Địa chỉ cư trú: Khu phố T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn: Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 04 giờ ngày 26/3/2019, ông Nguyễn T cho rằng bà Trần Thị C và ông Lê Văn Th trộm gạch của ông T nên tìm đánh gây thương tích cho bà Trần Thị C tỷ lệ 3%. Trong lúc bà C đang điều trị thương tích tại Bệnh viện thì ông T có đơn tố cáo bà C trộm cắp gạch của ông T đến cơ quan Công an. Tuy Công an huyện T có xử phạt hành Ch nhưng chưa giải quyết buộc ông T bồi thường thiệt hại nên bà Trần Thị C tiếp tục khởi kiện tại Tòa án, yêu cầu ông Nguyễn T bồi thường thiệt hại, cụ thể như sau:

- Chi phí điều trị thương tích: 10.938.399 đồng
- Tiền mất thu nhập của người bệnh 11 ngày: 3.300.000 đồng; mất thu nhập của người nuôi bệnh 19 ngày: 5.700.000 đồng.
- Tiền ăn, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe thời gian nằm viện: 2.200.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập do đến làm việc tại Công an huyện Tây Hòa 6 lần: 1.200.000 đồng.
- Thiệt hại do tổn thất về tinh thần 12 tháng lương cơ sở.
- Thiệt hại do mất một dây chuyền vàng 18K – 3,42 chỉ trị giá 8.300.000 đồng do bị mất trong lúc bị đánh.

Ngoài ra nguyên đơn còn yêu cầu buộc ông Nguyễn T bồi thường tổn thất tinh thần và công khai xin lỗi do có đơn vu khống, tố cáo bà C trộm cắp gạch của ông T làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của bà Trần Thị C.

Bị đơn thừa nhận có đánh (tát) một cái vào vào vùng mặt bên trái bà C nên chỉ đồng ý bồi thường thiệt hại đối với cái tát này, ngoài ra không đồng ý các yêu cầu khác của nguyên đơn vì: Việc đánh bà C đã bị xử phạt hành chính theo quy định; không đồng ý bồi thường các chi phí tại bệnh viện Đ và bệnh viện tỉnh Bình Định vì không đúng tuyến; đối với tài sản yêu cầu bồi thường đã được Công an điều tra kết luận không có căn cứ nên không đồng ý bồi thường; đối với nội dung đơn tố cáo bà C thì thừa nhận có đơn tố cáo nhưng chỉ tố cáo việc mất gạch xảy ra trước đó 3 ngày, và đã được giải quyết xong nên không đồng ý bồi thường và xin lỗi công khai.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 11/2020/DS-ST ngày 15/7/2020 của TAND huyện T, tỉnh Phú Yên đã quyết định:

Căn cứ vào Các Điều 11; 584; 585; 586; 590; 592 Bộ luật Dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn T phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Trần Thị C 14.876.399đ (mười bốn triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi chín đồng) đồng về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc ông Nguyễn T phải bồi thường cho bà Trần Thị C 1.490.000 (một triệu bốn trăm chín mươi nghìn) đồng tổn thất tinh thần và xin lỗi công khai đối với bà Trần Thị C về thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm. Cơ quan Thi hành án dân sự có trách nhiệm tổ chức việc xin lỗi công khai tại trụ sở thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu ông Nguyễn T bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm vì không có căn cứ.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 09/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện T có QĐ số 09/QĐKNPT-VKS-DS kháng nghị Bản án sơ thẩm.

Ngày 07/8/2020, bị đơn Nguyễn T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ngày 29/7/2020, nguyên đơn Trần Thị C kháng cáo tăng mức bồi thường đối với các khoản thu nhập thực tế bị mất, BTTH sức khỏe do bị đánh, BTTH tinh thần, tiền khám, toa thuốc tại BVĐK Đ, tiền taxi và chi phí khám chứng thương.

#### **Tại phiên tòa phúc thẩm:**

-Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và kháng cáo.

-Bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Ý kiến của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa tiến hành tố tụng đúng pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật. Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị đơn và kháng nghị của VKSND huyện T; Căn cứ khoản 2 Điều 308 BLTTDS tuyên xử: sửa bản án sơ thẩm;

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào ý kiến các bên đương sự, Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, xét thấy: HĐXX sơ thẩm xác định thương tích 3% của bà Trần Thị C theo bản giám định pháp y về thương tích số 135/TgT ngày 14/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên là do hành vi trái pháp luật của ông Nguyễn T gây ra, có lỗi và đã xâm phạm đến sức khỏe của bà Trần Thị C, tại thời điểm thực hiện hành vi, ông Nguyễn T có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại, và xét nguyên nhân dẫn đến sự việc xuất phát từ việc ông T tìm và tát bà C trước, bà C níu kéo dẫn đến hai bên xô đẩy khiến bà C té ngã nên không chấp nhận ý kiến của bị đơn và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn cho rằng bị đơn chỉ tát bà C một cái nên chỉ đồng ý bồi thường thiệt hại đối với cái tát này, và buộc ông T phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ thương tích của bà C là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn, HĐXX thấy rằng: Ngay sau khi xảy ra sự việc, tuy bà C không đến cơ sở y tế địa phương để khám chứng thương, nhưng với thương tích do ông T gây ra trong tình huống đó bà C đến Phòng khám đa khoa (PKĐK) Đức Tín khám thương tích với chẩn đoán chấn thương đầu và lo lắng cho sức khỏe mà đi đến Bệnh viện đa khoa (BVĐK) tỉnh Bình Định điều trị là phù hợp nên cần chấp nhận các chứng từ khám bệnh, điều trị tại PKĐK Đức Tín và BVĐK tỉnh Bình Định, tiền xe từ huyện T đến PKĐK Đức Tín và ngược lại, tiền xe từ huyện T đến BVĐK tỉnh Bình Định và ngược lại; về khoản tiền thuốc tại PKĐK Đức Tín (BL26), bà C chưa dùng mà đã đến BVĐK tỉnh Bình Định khám bệnh và điều trị nên không chấp nhận đơn thuốc này với số tiền là 401.000đ.

[3]Đối với việc điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên: Xét thấy, ngày 26/3/2019, bà C đến khám tại PKĐK Đức Tín, tại Phiếu siêu âm (BL25) ghi nhận “Hình ảnh sưng nề mô mềm vùng đỉnh đầu bên phải d# 22x10mm; Hình ảnh phù nề mô mềm vùng cổ phải, chưa thấy tụ dịch bất thường”, Giấy ra viện của BVĐK tỉnh Bình Định (BL36) chẩn đoán “chấn thương sọ não do bị đánh”, bà C là người già có tiền sử mắc bệnh đái tháo đường không phụ thuộc insuline, điều trị từ năm 2014, theo trình bày của bà C tại phiên tòa, sau khi xuất viện tại Bình Định ngày 27/3/2019, về nhà không thấy khỏe mà tiếp tục đau đầu nên ngày 31/3/2019 bà đến BVĐK tỉnh Phú Yên để khám điều trị, thương tích theo Giấy chứng nhận thương tích của BVĐK tỉnh Phú Yên (thể hiện tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích BL38) thì phù hợp với kết quả khám ban đầu tại PKĐK Đức Tín. Do đó, HĐXX chấp nhận các khoản chi phí tại BVĐK Phú Yên, tuy nhiên, tại BL34 thể hiện chi phí điều trị là 1.885.968đ nhưng bà C được BHXH chi trả một phần, bà C chi trả 377.194đ và tiền thuốc (BL 42, 43) số tiền 98.000đ nên chỉ chấp nhận khoản tiền do bà C chi trả và tiền thuốc mua theo đơn của BVĐK Phú Yên.

[4] Căn cứ các hóa đơn, chứng từ do nguyên đơn cung cấp, Tòa án chấp nhận các khoản sau: Chi phí khám bệnh tại PKĐK Đức Tín là 260.000đ (BL 40, 41); Chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa Bình Định là 1.773.431 đồng (các BL27, 29, 30, 31); Đối với tiền xe Taxi từ nhà đến PKĐK Đức Tín và ngược lại số tiền 340.000đ, từ nhà đến BVĐK tỉnh Phú Yên và ngược lại số tiền 340.000đ (không có chứng từ), từ Bệnh viện đa khoa Bình Định và ngược lại là 850.000 đồng/lần = 1.700.000đ, tuy không phù hợp về ngày xuất hóa đơn (đi ngày 27/3, về ngày 29/3 trong khi nhập viện điều trị ngày 26 và 27/3) nhưng đây là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa người bệnh, phù hợp với giá trung bình ở địa phương nên Tòa án chấp nhận.

[5]Đối với khoản tiền mất thu nhập của người bệnh và người nuôi bệnh, khoản tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe của người bệnh, xét thấy, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các điều kiện và chấp nhận các khoản tổng cộng 3.300.000đ là có căn cứ, do đó không chấp nhận kháng cáo của bà C về bồi thường thu nhập thực tế bị mất của bà là 6.500.000đ (gồm 500.000đ tiền đóng thuế và thu nhập 6.000.000đ bị mất trong 01 tháng).

[6]Đối với yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, xét thấy: Sơ thẩm chấp nhận tổn thất tinh thần mức 4 tháng lương cơ sở cao so với thương tích 3% nên phúc thẩm chấp nhận mức bồi thường là 02 tháng lương cơ sở là 2.980.000 đồng (lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng, quy định tại Nghị định 38/2019/NĐ-CP) là phù hợp.

[7]Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa, kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần và buộc ông T công khai xin lỗi do ông T có đơn tố cáo bà C trộm cắp gạch. Xét thấy: Đơn ngày 27/3/2019 tuy đề là đơn tố cáo nhưng nội dung là ông Nguyễn T trình bày diễn biến sự việc dẫn đến việc ông đánh bà C, không thể hiện việc ông tố cáo bà C trộm gạch của ông, đúng như kết luận tại báo cáo kết thúc việc xác minh, giải quyết tin báo số 24/CSĐT ngày 27/5/2019 (BL74) và QĐ giải quyết khiếu nại số 02/QĐ-CQCSĐT ngày 20/8/2020 (BL13) của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T) nên chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và kháng cáo của bị đơn, bị đơn không phải bồi thường tổn thất tinh thần và xin lỗi công khai bà C.

[8]Từ những nhận định trên, HĐXX phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn và kháng nghị của VKSND huyện T, sửa án sơ thẩm: tổng số tiền ông Nguyễn T phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Trần Thị C là: 1.773.431đ (chi phí khám, điều trị tại BVĐK Bình Định) + 1.700.000đ (tiền xe đi Bình Định) + 340.000đ (tiền xe đến PKĐK Đức Tín) + 340.000đ (tiền xe đến BVĐK tỉnh Phú Yên) + 260.000đ (chi phí khám, điều trị tại PKĐK Đức Tín) + 377.194đ (chi phí khám, điều trị tại BVĐK Phú Yên) + 98.000đ (tiền thuốc mua theo đơn của BVĐK Phú Yên) + 3.300.000đ (thu nhập của người nuôi bệnh, khoản tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe của người bệnh) + 2.980.000đ (bồi thường về tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm) = 11.168.625đ (Mười một triệu một trăm sáu mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng).

[9] Về án phí: Nguyên đơn và bị đơn đều là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308 BLTTDSĐ, sửa án sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 11; 584; 585; 586; 590; 592 Bộ luật Dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn T phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Trần Thị C 11.168.625đ (Mười một triệu một trăm sáu mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng) về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu ông Nguyễn T bồi thường tổn thất tinh thần và xin lỗi công khai về thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại.

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu ông Nguyễn T bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm vì không có căn cứ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Ông Nguyễn T và bà Trần Thị C được miễn án phí DSST. Trả lại cho bà Trần Thị C 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0014452 ngày 24/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS huyện T;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Ngọc Hà**



